

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian qua

(Báo cáo tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khóa XVIII)

Thực hiện Kế hoạch số 568/KH-HĐND ngày 11/11/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc chuẩn bị Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND tỉnh; xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 5819/SNV-XDCQ&TCBC ngày 14/11/2025; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phiếu biểu quyết), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về việc triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Thường xuyên nắm thông tin, dư luận xã hội, đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; chủ động nắm bắt, dự báo tình hình để phát hiện, chỉ đạo xử lý các vấn đề từ sớm, từ xa.

- UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp¹, chỉ đạo các sở, ban, ngành

¹ Văn bản số 5225/UBND-NC₂ ngày 21/7/2025 về việc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tiếp tục xây dựng, tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả trong thời gian tới; Văn bản số 5553/UBND-NC₂ ngày 30/7/2025 về triển khai thực hiện Công điện số 110/CĐ-TTg ngày 17/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; Công điện số 22/CĐ-UBND ngày 03/8/2025 về việc tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo tại các Kết luận số 177-KL/TW, 178-KL/TW, 183-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 07/8/2025 về triển khai Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 20/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025; Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 20/8/2025 về triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Kế hoạch số 465/KH-UBND ngày 22/8/2025 về thực hiện Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc khối chính quyền trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 7226/UBND-NC₂ ngày 23/9/2025 về việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 186-KL/TW, 187-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 168/NQ-CP của Chính phủ; Văn bản số 7770/UBND-NC₂ ngày 10/10/2025 về triển khai thực hiện các Kết luận số 192-KL/TW, 195-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Văn bản số 7810/UBND-NC₂ ngày 12/10/2025 về thực hiện Công điện số 168/CĐ-TTg ngày 21/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; Văn bản số

tiếp tục nắm tình hình sâu sát, kịp thời, cử cán bộ, công chức, viên chức xuống cơ sở nắm thực tế và đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính 02 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả.

2. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh tiếp tục tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, chưa phù hợp khi tổ chức chính quyền 02 cấp, nhất là việc triển khai các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành, lĩnh vực áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo phân cấp, phân quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tỉnh Hà Tĩnh có 153 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước. Đối với Nghị quyết của HĐND tỉnh, có 61 văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cấp huyện, trong đó có 04 Nghị quyết đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ; còn 57 Nghị quyết còn lại cần thiết phải sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ hoặc thay thế trong thời gian tới, cụ thể: 03 Nghị quyết (do không còn đối tượng áp dụng); 24 Nghị quyết giai đoạn thực hiện đến hết năm 2025 (trong đó có 05 dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định, trình UBND tỉnh); 30 Nghị quyết còn lại (trong đó có 06 dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định, trình UBND tỉnh).

- Qua rà soát các Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, xác định được 17 nội dung giao địa phương quy định chi tiết (04 nội dung giao HĐND, 13 nội dung giao UBND). Ngoài 01 nội dung Sở Xây dựng đã có văn bản báo cáo, đề xuất UBND tỉnh không tổ chức xây dựng, ban hành² thì tính đến nay các nội dung còn lại đã được các đơn vị triển khai tham mưu.

- Các sở, ngành đã tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 17 quyết định phân cấp, ủy quyền trên các ngành, lĩnh vực kể từ ngày 01/7/2025 (05 quyết định về phân cấp, 12 quyết định về ủy quyền).

- Đối với việc xử lý các văn bản của HĐND, UBND tỉnh có liên quan đến các Nghị định về phân cấp, phân quyền, qua rà soát, trong tổng số 15 văn bản cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế (03 Nghị quyết, 12 Quyết định), đến nay qua theo dõi cho thấy các đơn vị đều đã triển khai xây dựng các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đối với các văn bản này, trong đó có 09 văn bản đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung bởi các văn bản mới.

7996/UBND-TH₃ ngày 18/10/2025 về rà soát, báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận chính quyền địa phương 02 cấp.

² Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức xây dựng, ban hành các định mức bảo trì, bảo dưỡng chưa có trong danh mục định mức được Bộ Xây dựng, bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành quy định tại điểm đ khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổng hợp, báo cáo đánh giá tính khả thi các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gửi Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ; Báo cáo tình hình và kết quả, các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp gửi Bộ Nội vụ. Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành đánh giá tính khả thi việc thực hiện các nhiệm vụ theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc đối với Bộ, ngành theo phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý để sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Qua công tác xây dựng văn bản QPPL cho thấy, các đơn vị đã thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các văn bản có quy định trách nhiệm của chính quyền cấp huyện. Tính đến nay, đã có 25 Nghị quyết, 54 Quyết định được các sở, ban, ngành tham mưu xử lý.

2. Về kiện toàn tổ chức bộ máy, điều chỉnh biên chế, vị trí việc làm

Các xã, phường đã kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy, ban hành quy chế làm việc đi vào hoạt động đảm bảo thông suốt, không gián đoạn, phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền kể từ ngày 01/7/2025. Thực hiện Nghị định số 150/2025/NĐ-CP³, hiện nay các sở, ban, ngành, địa phương đã rà soát để ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong đảm bảo đúng quy định. Từ 01/7/2025 đến nay, UBND tỉnh đã thực hiện sắp xếp giảm 53 đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo thành lập 69 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã.

Về biên chế, vị trí việc làm: trên cơ sở số giao của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị thực hiện việc giao, sử dụng biên chế đảm bảo theo quy định. Thời gian qua, UBND tỉnh đã báo cáo, đề xuất Bộ Nội vụ tham mưu cấp có thẩm quyền giao biên chế khối chính quyền địa phương tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2031; kiến nghị Bộ Nội vụ tăng định mức biên chế công chức cấp xã theo Công văn số 09/CV-BCĐ. Về vị trí việc làm, trên cơ sở định hướng của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt tạm thời vị trí việc làm cấp xã để thực hiện tuyển dụng, sử dụng công chức đảm bảo quy định. Thời gian tới, tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành có liên quan cập nhật quy định sửa đổi về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để phê duyệt đảm bảo theo các quy định.

3. Công tác sắp xếp, bố trí, tăng cường nguồn nhân lực cho cấp xã; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp

- Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND tỉnh đã điều động 06 công chức từ xã, phường thừa biên chế đến xã, phường thiếu; điều động 04 công chức từ xã,

³ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

phường thừa đến các cơ quan, đơn vị khác; cử biệt phái 03 viên chức cấp xã làm nhiệm vụ công chức cấp xã; tiếp nhận 13 viên chức sở, ngành vào làm công chức cấp xã; cử 35 công chức, viên chức ở các sở, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh biệt phái, tăng cường về công tác tại xã thiếu công chức. Sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định ủy quyền Chủ tịch UBND xã phối hợp Đảng ủy xã thực hiện điều động công chức khỏi Đảng và khỏi Chính quyền trong nội bộ cấp xã để sắp xếp đội ngũ công chức phù hợp năng lực, kinh nghiệm chuyên môn và vị trí việc làm, kết quả các xã, phường thực hiện 59 lượt điều động công chức giữa khối Đảng và khối Chính quyền. Hiện nay, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Y tế tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh biệt phái 65 viên chức ngành y tế tăng cường công chức phòng Văn hóa - Xã hội để quản lý nhà nước về y tế.

- Các địa phương chủ động, linh hoạt trong việc bố trí, phân công nhiệm vụ công chức, kịp thời động viên, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo sử dụng hiệu quả nhất đội ngũ cán bộ, công chức; đội ngũ cán bộ, công chức tâm lý dân đi vào ổn định, phần lớn có trách nhiệm, nhiệt tình, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao, phục vụ đáp ứng các nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Tuy vậy, vẫn xảy ra tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cục bộ tại một số địa phương; đội ngũ cán bộ, công chức tại một số xã, phường gặp quá tải trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xử lý thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Về giải quyết chế độ, chính sách: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt 1.224 đối tượng nghỉ hưởng chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP và hoàn thành việc chi trả chế độ, chính sách; ban hành Quyết định phê duyệt 827 đối tượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP (đã phê duyệt cho 542 người, đang xem xét phê duyệt cho 285 người) giao các sở, ngành tiếp tục thẩm định cho 343 đối tượng còn lại. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 157/2025/NQ-HĐND quy định chế độ trợ cấp một lần đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp huyện trước thời điểm ngày 01/7/2025 nghỉ việc ngay do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị làm việc, xử lý trụ sở dời dư...

- Về trụ sở: UBND tỉnh đã ban hành văn bản đề thực hiện bố trí 130 trụ sở cho 69 đơn vị xã, phường mới sau sắp xếp tại Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh; chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn, triển khai đến các cơ quan, đơn vị để thực hiện phương án bố trí trụ sở, cơ sở vật chất và lập hồ sơ đề nghị giao tài sản theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về ô tô: đã có 46/69 xã, phường đã được UBND tỉnh bố trí 01 xe ô tô/1

địa phương trên cơ sở điều hoà tổng số xe ô tô đang còn sử dụng được do UBND cấp huyện cũ quản lý sử dụng. Trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính, UBND tỉnh đã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án bố trí xe ô tô phục vụ công tác chung còn thiếu cho các xã, phường mới sau sắp xếp, theo đó đã đề nghị phương án điều chuyển một số xe từ các sở, ngành cấp tỉnh cho một số đơn vị xã, phường và đề nghị mua mới 07 xe ô tô cho các xã, phường còn lại (phương án này đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Văn bản số 1394-TB/TU ngày 29/9/2025).

Như vậy, đến thời điểm hiện nay đã có phương án bố trí đủ mỗi xã 01 xe cho 69 đơn vị xã, phường và dự kiến sẽ hoàn thành mua sắm và điều chuyển xe cho các đơn vị trong tháng 11 năm 2025.

- Về máy móc thiết bị: đối với việc đáp ứng nhu cầu trang thiết bị phục vụ làm việc tối thiểu, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1943/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 trong đó phân bổ nguồn kinh phí để hỗ trợ việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ 70.000 triệu đồng tại Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 25/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ) và Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 phân bổ kinh phí (90.000 triệu đồng) được Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 1953/QĐ-TTg ngày 10/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ Ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương để đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện mua sắm trang thiết bị, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời phục vụ việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai thực hiện sử dụng nguồn kinh phí mua sắm, bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, thiết bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã để đảm bảo cơ sở vật chất theo quy định.

- Về kế hoạch xử lý tài sản dôi dư: trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 6469/UBND-TH₅ ngày 28/8/2025 sửa đổi, bổ sung kế hoạch sắp xếp lại, xử lý nhà, đất gắn với xử lý tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh.

5. Về công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ, số hóa tài liệu

- Đối với tài liệu cấp huyện hình thành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy đã được tiếp nhận về Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 về Kế hoạch chỉnh lý, số hóa tài liệu giấy của UBND các huyện, thành phố, thị xã hình thành trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đã được tiếp nhận về Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, trong đó:

- Năm 2025: chỉnh lý 757,040 mét giá tài liệu (gồm tài liệu của các đơn vị: huyện Hương Khê, huyện Kỳ Anh); mua sắm máy móc, trang thiết bị lưu trữ cơ sở dữ liệu tài liệu số hóa.

- Năm 2026: chỉnh lý 2.846,638 mét giá tài liệu (gồm tài liệu của các đơn vị: huyện Đức Thọ, huyện Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh, thị xã

Hồng Lĩnh, huyện Can Lộc, huyện Nghi Xuân, huyện Vũ Quang, huyện Hương Sơn, huyện Thạch Hà); số hóa 4.046.987 trang tài liệu A4.

Đối với tài liệu của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã (cũ): UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính đôn đốc và hướng dẫn thực hiện số hóa tài liệu lưu trữ và bảo đảm trang thiết bị đầu cuối phục vụ công tác số hóa hồ sơ, tài liệu. Tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ văn thư lưu trữ và giải đáp khó khăn, vướng mắc cho hơn 345 đại biểu là công chức cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

6. Về vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện chuyển đổi số

6.1. Về triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến:

Tổng số TTHC do UBND tỉnh Hà Tĩnh công khai trên cơ sở dữ liệu TTHC quốc gia (trích xuất từ csdl.dichvucong.gov.vn ngày 14/11/2025) là 2.090 thủ tục. Trong đó: 1.031 TTHC đủ điều kiện DVC trực tuyến một phần (cấp bộ: 64, cấp tỉnh: 849, cấp xã: 230, cơ quan khác: 36); 1.059 TTHC đủ điều kiện DVC trực tuyến toàn trình (cấp bộ: 109, cấp tỉnh: 923, cấp xã: 181, cơ quan khác: 10).

Tỷ lệ thực hiện từng loại TTHC theo hình thức trực tiếp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, từng phần trên tổng số TTHC được phân cấp cho từng cấp: tổng số DVC do UBND tỉnh Hà Tĩnh cung cấp trên cơ sở dữ liệu TTHC quốc gia (trích xuất từ csdl.dichvucong.gov.vn ngày 14/11/2025) là 2.047 dịch vụ. Trong đó: 1.264 DVC trực tuyến một phần (cấp bộ: 63, cấp tỉnh: 1048, cấp xã: 280, cơ quan khác: 35); 770 DVC trực tuyến toàn trình (cấp bộ: 72, cấp tỉnh: 685, cấp xã: 118, cơ quan khác: 3).

6.2. 69/69 đơn vị cấp xã (đạt 100%) đã hoàn thành nhiệm vụ giai đoạn 1 Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

6.3. Về tình hình giải quyết TTHC từ ngày 01/7/2025 đến ngày 14/11/2025:

a) Tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận ở 02 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là 264.085 hồ sơ (trong đó: cấp tỉnh tiếp nhận 60.629 hồ sơ; UBND cấp xã tiếp nhận 191.600 hồ sơ; kỳ trước chuyển qua 11.855 hồ sơ). Đã xử lý 237.848 hồ sơ (gồm: trước hạn 166.169 hồ sơ; đúng hạn 67.483 hồ sơ, quá hạn 4.196 hồ sơ); đang xử lý 26.237 hồ sơ. Tỷ lệ trước và đúng hạn là: 97,9%.

b) Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (hồ sơ nộp trực tuyến bao gồm cả trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ của đơn vị) là 245.442/252.229 hồ sơ, đạt tỷ lệ 97,31% (trong đó: cấp tỉnh 60.234/60.629 hồ sơ, đạt 99,35%; cấp xã 185.208/191.600 hồ sơ, đạt 96,66%). Riêng đối với hồ sơ thực hiện theo mức độ DVCTT toàn trình là 40.212/252.229 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 15,94% tổng số hồ sơ tiếp nhận (trong đó: cấp tỉnh 3.501/60.629 hồ sơ, đạt 5,77%; cấp xã 36.711/191.600 hồ sơ, đạt 19,16%). Đánh giá tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình theo số hồ sơ phát sinh của các TTHC đủ điều kiện DVCTT toàn trình thì kết quả đạt được là: Toàn tỉnh: 40.212/40.571 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,12% (cấp tỉnh 3.501/3.643

hồ sơ, đạt 96,1%; cấp xã 36.711/36.928 hồ sơ, đạt 99,41%).

c) Về số hoá kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của 02 cấp chính quyền:

- Số hóa thành phần hồ sơ: toàn tỉnh thực hiện được 252.254 trên tổng số 252.257 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100% (trong đó: cấp tỉnh: 60.664/60.664 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, cấp xã 191.590/191.593 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%).

- Số hóa Kết quả giải quyết TTHC: toàn tỉnh đã thực hiện được 227.185/228.310 hồ sơ đã giải quyết, tỷ lệ số hóa kết quả là 99,51%, trong đó: cấp tỉnh thực hiện được 48.176/48.628 hồ sơ đã giải quyết, đạt tỷ lệ 99,07%, cấp xã thực hiện được 179.009/179.682 hồ sơ đã giải quyết, đạt tỷ lệ 99,63%.

d) Về thanh toán trực tuyến: tổng số hồ sơ đã thanh toán phí, lệ phí của 02 cấp chính quyền là: 168.373 hồ sơ; trong đó, thanh toán trực tuyến: 167.126 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,26%, (cấp tỉnh thực hiện được 39.139/39.309 đạt tỷ lệ 99,57%, cấp xã thực hiện được 127.987/129.064 đạt tỷ lệ 99,17%). Tổng số phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến là 5.019.417.062 đồng.

II. Khó khăn, vướng mắc

1. Hệ thống thể chế, chính sách, pháp luật tuy đã được sửa đổi, bổ sung, nhưng vẫn còn một số nội dung chưa đồng bộ, chưa sát thực tiễn khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Một số quy định về phân cấp, phân quyền đã ban hành nhưng chưa được kịp thời cụ thể hóa thành các quy trình, hướng dẫn cụ thể, chi tiết để địa phương thực hiện.

2. Việc triển khai các nhiệm vụ về xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền đặt ra nhiều vấn đề phức tạp, khối lượng công việc tăng cao gây áp lực lớn lên cơ quan, đơn vị. Hiện nay, mỗi phòng chuyên môn cấp xã chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo của 4-5 sở, ngành cấp tỉnh (bình quân 01 công chức chịu trách nhiệm tham mưu quản lý nhà nước lĩnh vực của 01 sở, ngành, có những công chức lại làm nhiệm vụ của 2-3 sở, ngành) khối lượng công việc nhiều, một số cán bộ, công chức cấp xã gặp tình trạng quá tải công việc. Các sở, ban, ngành tăng đầu mối quản lý từ 12 huyện, thành phố, thị xã lên 69 xã, phường nên sở, ban, ngành gặp khó khăn trong công tác quản lý, tổng hợp, chỉ đạo, hướng dẫn. Khối lượng văn bản phải xử lý trên hồ sơ công việc của UBND tỉnh và các sở, ngành cấp tỉnh rất lớn trong đó có những văn bản thời thời gian gấp dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện đảm bảo thời hạn.

3. Chế độ tiền lương, phụ cấp đối với công chức khối chính quyền còn thấp so với khối lượng công việc và yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; chưa thực sự tạo động lực để đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác.

4. Một số địa phương chưa hoàn thành việc sáp nhập, hợp nhất hội quần chúng cấp xã theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Do sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, địa bàn hoạt động của các hội ngày càng rộng, số lượng hội viên tăng lên, chỉ có Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Bảo trợ xã hội và Chủ tịch Hội Người cao tuổi là đối tượng được hưởng mức phụ cấp đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Chủ tịch các hội còn lại không thuộc đối tượng được hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước (Hội Khuyến học - Cựu giáo

chức, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Liên hiệp thanh niên,...), do đó đã ảnh hưởng việc giới thiệu, bố trí, chỉ định Chủ tịch Hội quần chúng cấp xã.

5. Nguồn lực cơ sở vật chất, công nghệ thông tin của các xã, phường chưa thực sự đồng bộ, kinh phí bố trí chính lý, số hóa tài liệu khó khăn, chưa có kho lưu trữ chuyên dụng. Việc xử lý trụ sở dôi dư còn gặp khó khăn.

6. Tổ chức bộ máy các đơn vị, địa phương chưa thực sự ổn định do vừa mới hình thành; một số mô hình tổ chức mới được thiết lập nên quá trình vận hành còn có những mặt hạn chế, công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ còn bất cập. Hiện nay, Trung ương đang có định hướng sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, do đó có mô hình các đơn vị sự nghiệp hiện nay chưa ổn định.

7. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng theo các quy định của Trung ương còn gặp một số khó khăn, vướng mắc. Tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị có bổ sung đối tượng không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm (quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP), hiện nay, một số đối tượng không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm đề nghị hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 67/2025/NĐ-CP nên khó khăn cho các địa phương trong việc thực hiện.

III. Kiến nghị, đề xuất

Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục kiến nghị, đề xuất các bộ, ban, ngành Trung ương một số nội dung như sau:

1. Đối với Chính phủ:

- Chỉ đạo các bộ, ban, ngành tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên các ngành, lĩnh vực, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để các địa phương triển khai thực hiện; tăng cường việc hướng dẫn, đồng hành, hỗ trợ địa phương trong triển khai các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền trong giai đoạn hiện nay.

- Điều chỉnh Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo hướng tăng số lượng cơ quan chuyên môn cấp xã (phòng chuyên môn) thực hiện nhiệm vụ chuyên môn có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Sớm ban hành quy định chính thức về định mức biên chế của chính quyền cấp xã để địa phương điều chỉnh biên chế, bố trí, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo theo quy định, giúp bộ máy chính quyền cấp xã hoạt động ổn định và hiệu quả.

2. Đối với Bộ Nội vụ:

- Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ cho chủ trương việc có tiếp tục thực hiện hoặc kết thúc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024

2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, để các địa phương trả lời các tổ chức, cá nhân.

- Đề xuất có cơ chế, chính sách phù hợp để điều chỉnh tiền lương, phụ cấp theo hướng tiệm cận với khối lượng công việc và yêu cầu thực tế ở cấp xã, đảm bảo đời sống, tạo động lực nâng cao hiệu quả công tác.

- Sớm xây dựng kế hoạch để triển khai chi tiết nền tảng lưu trữ số quốc gia dùng chung và công bố rộng rãi cho các bộ, ngành, địa phương biết để chủ động thực hiện, phối hợp hoàn thành trong thời gian sớm nhất, đảm bảo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vận hành hiệu lực, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà